

Số: /KH-UBND

Ba Dinh, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022–2025 trên địa bàn xã Ba Dinh

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo Thông tư: số 07/2021/TT-BLĐTBXH, số 02/2022/TT-BLĐTBXH (Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo.

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; UBND xã Ba Dinh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022–2025 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều cuối năm 2025, nhằm đánh giá toàn diện kết quả thực hiện công tác giảm nghèo trong giai đoạn 2021 – 2025 xác định chính xác số lượng và tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại để làm căn cứ đề xuất, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026 – 2030 phù hợp theo từng địa phương, từng vùng, từng lĩnh vực.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện rà soát. Việc rà soát phải được thực hiện từ thôn, tổ; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân; khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong rà soát của năm 2024. Triển khai thực hiện đúng quy trình, xác định đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh

đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên từng địa bàn.

- Lực lượng rà soát viên là công chức, viên chức, thôn trưởng, bí thư chi bộ, TBCTMTT có kinh nghiệm, hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Kết thúc rà soát phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, lưu giữ, theo dõi, quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát

- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú; gồm (1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Phạm vi rà soát: Trên địa bàn các thôn.

3. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ

Tổ chức rà soát 01 lần/năm, thực hiện từ 01/9/2025 đến hết ngày 20/11/2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, phổ biến về phương pháp rà soát thông qua thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký thông tin nếu thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn cũng như kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin của hộ gia đình vào phiếu rà soát. Phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, thông qua các hội nghị, họp trực báo hàng tuần của UBND xã; lồng ghép cuộc họp thôn; hệ thống thông tin cơ sở (đài truyền thanh xã).

2. Phương pháp rà soát

Sử dụng phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH (văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội), Điều 8

Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Môi trường để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo và phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo quy định tại khoản 1 điều 1 thông tư 07/2021/TT-BLDTBXH.

3. Quy trình rà soát

Thực hiện theo Điều 4 và Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022–2025 và khoản 2 điều 43 Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ nông nghiệp và Môi trường.

4. Kinh phí

Kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

5. Tổ chức rà soát

a) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đến ngày 01/9 năm 2025: xây dựng kế hoạch, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; biểu mẫu, tài liệu hướng dẫn rà soát; tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát.

b) Từ ngày 01/9/2025 đến ngày 31/10/2025: Tất cả các thôn trên địa bàn xã tiến hành rà soát.

c) Từ ngày 01/11/2025 đến ngày 20/11/2025: Thực hiện tổng hợp và trực tiếp kiểm tra kết quả rà soát tại các thôn. Tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả sơ bộ cho Ban Chỉ đạo tỉnh (*thông qua sở nông nghiệp và môi trường*) **trước ngày 01/11/2025** và báo cáo kết quả chính thức **trước ngày 20/11/2025**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng kinh tế:

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo trên địa bàn xã để giúp Chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn;

- Hướng dẫn các thôn, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; tổ chức họp các thành phần tham gia rà soát ở thôn về quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn cho các thôn.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các thôn thực hiện công tác rà soát ở thôn, Tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định, báo cáo kết quả rà soát định kỳ hộ nghèo, hộ cận nghèo cho Chủ tịch UBND xã, phê duyệt kết quả rà soát hộ

nghèo, hộ cận nghèo định kỳ cuối năm 2025.

- Ban hành quyết định công nhận danh sách cụ thể chủ hộ, thành viên của hộ nghèo, hộ phát sinh nghèo, hộ cận nghèo, hộ phát sinh cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Thực hiện niêm yết công khai danh sách tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thôn và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Lập danh sách người nghèo, người cận nghèo nhằm phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu giảm nghèo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm xã Ba Đình giai đoạn 2022-2025 (được thành lập theo Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ba Đình):

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động, nghiêm túc phối hợp với UBND xã và các ngành có liên quan kịp thời theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các địa thôn được phân công phụ trách triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng và đúng đối tượng.

- Kiên quyết đưa các hộ không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo, trung dụng bố trí đủ lực lượng rà soát viên có năng lực, kinh nghiệm để trực tiếp phối hợp với các trưởng thôn thực hiện rà soát. Tăng cường công chức xã tham gia cuộc họp của thôn, để xét chọn hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Chỉ đạo trưởng ban công tác Mặt trận thôn, giám sát quá trình thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phối hợp tham gia cuộc rà soát, chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc rà soát đối tượng, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đồng thời, trực tiếp tham gia các cuộc họp ở thôn và có báo cáo kết quả giám sát.

Đề nghị các ngành, hội đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo xã xem xét, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- VP.HĐND và UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Thành viên BCĐ rà soát HN, HCN xã;
- Các phòng: Kinh tế, Văn Hóa - Xã Hội, Trung tâm cung ứng DVC;
- Lưu: VT, PKT(ý).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nhung

